

UBND XÃ MINH LONG
PHÒNG KINH TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /KQTD
Về việc thông báo kết quả thẩm
định thiết kế bản vẽ thi công và
dự toán công trình: Duy tu, sửa
chữa kênh mương Đồng Rèn,
thôn Đồng cần

Minh Long, ngày tháng 10 năm 2025

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã Minh Long.

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về quy định về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 174/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 204/2025/QH15 ngày 17/6/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng Ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;

Căn cứ Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023 của Bộ Xây dựng Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư

xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BXD ngày 30/8/2024 của Bộ Xây dựng Sửa đổi, bổ sung một số định mức xây dựng Ban hành tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Trưởng Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 02/2025/TT-BXD ngày 31/3/2025 của Bộ xây dựng về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 08/2025/TT-BXD ngày 30/5/2025 của Bộ Xây dựng Sửa đổi, bổ sung một số định mức xây dựng Ban hành tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Trưởng Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định 321/QĐ-UBND ngày 19/4/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc công bố đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định 322/QĐ-UBND ngày 19/4/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc công bố giá ca máy và thiết bị thi công trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 765/QĐ-UBND ngày 02/12/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Bảng xếp loại đường tỉnh để xác định cước vận tải đường bộ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 25/2025/QĐ-UBND ngày 10/4/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Quy định về một số nội dung quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 93/QĐ-UBND ngày 25/12/2024 của UBND huyện Minh Long về việc giao dự toán thu ngân sách trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 731/QĐ-UBND ngày 06/5/2025 của UBND huyện Minh Long về việc phân khai kinh phí thực hiện chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa năm 2025;

Căn cứ Công văn số 1141/SXD-HĐXD ngày 28/8/2025 của Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi về việc chủ đầu tư và hình thức quản lý dự án đối với các dự án đầu tư công do UBND cấp xã quyết định đầu tư trong việc thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp;

Căn cứ Quyết định số 320/QĐ-UBND ngày 19/9/2025 của UBND xã Minh Long, về việc Phê duyệt danh mục các dự án và giao các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện nguồn vốn cấp bù giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi và nguồn vốn chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 329/QĐ-UBND ngày 23/9/2025 của UBND xã Minh Long về việc phân khai kinh phí cấp bù giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi phí và thực hiện chính sách bảo vệ phát triển đất trồng lúa năm 2025;

Căn cứ quyết định số 11/QĐ-PKT ngày 24/9/2025 của Phòng kinh tế xã Minh Long về việc phê duyệt chỉ định đơn vị nhận thầu tư vấn khảo sát, lập thiết

kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình: Duy tu, sửa chữa kênh mương Đồng Rèn, thôn Đồng cần;

Căn cứ quyết định số 17/QĐ-PKT ngày 30/9/2025 của Phòng kinh tế xã Minh Long về việc chỉ định đơn vị thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình: Duy tu, sửa chữa kênh mương Đồng Rèn, thôn Đồng cần;

Trên cơ sở văn bản số 11/KQTT ngày 06/10/2025 của Công ty cổ phần tư vấn thiết kế Đức Việt Báo cáo kết quả thẩm tra Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Duy tu, sửa chữa kênh mương Đồng Rèn, thôn Đồng cần;

Sau khi xem xét, Phòng Kinh tế thông báo kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình: Duy tu, sửa chữa kênh mương Đồng Rèn, thôn Đồng cần, gồm các nội dung sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TRÌNH:

1. Tên công trình: Duy tu, sửa chữa kênh mương Đồng Rèn, thôn Đồng cần.
2. Loại, cấp công trình: Công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn, Cấp IV.
3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND xã Minh Long.
4. Tên chủ đầu tư và các thông tin để liên hệ:
 - Chủ đầu tư: Phòng Kinh tế xã Minh Long.
 - Địa chỉ: Thôn 3, xã Minh Long.
5. Địa điểm xây dựng: Thôn Đồng Cần, xã Minh Long.
6. Giá trị dự toán đầu tư xây dựng: 166.805.000 đồng.
7. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn vốn cấp bù giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi 2025.
8. Thời gian thực hiện: Năm 2025.
9. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng:
 - TCVN 8218-2009: Bê tông thủy công – Yêu cầu kỹ thuật.
 - TCVN 4118- 2021: Công trình thủy lợi Hệ thống dẫn, chuyển nước – Yêu cầu thiết kế.
 - TCVN 4116:2023 Công trình thủy lợi – Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép thủy công – Yêu cầu thiết kế.
 - QCVN 04-05:2012: Công trình thủy lợi các quy định chủ yếu về thiết kế.
 - QCVN 04-01:2010/BNNPTNT: Thành phần, nội dung lập báo cáo đầu tư, dự án đầu tư và báo cáo kinh tế kỹ thuật các dự án thủy lợi.
 - QCVN 04-02: 2010/BNNPTNT: Thành phần, nội dung hồ sơ thiết kế kỹ thuật và thiết kế bản vẽ thi công công trình thủy lợi.
10. Nhà thầu khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công và lập dự toán: Công ty TNHH MTV tư vấn và xây dựng Đức Long.

11. Nhà thầu thẩm tra: Công ty cổ phần tư vấn thiết kế Đức Việt.

II. HỒ SƠ THẨM ĐỊNH

1. Văn bản pháp lý:

- Quyết định số 93/QĐ-UBND ngày 25/12/2024 của UBND huyện Minh Long về việc giao dự toán thu ngân sách trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2025;

- Quyết định số 731/QĐ-UBND ngày 06/5/2025 của UBND huyện Minh Long về việc phân khai kinh phí thực hiện chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa năm 2025;

- Quyết định số 320/QĐ-UBND ngày 19/9/2025 của UBND xã Minh Long, về việc Phê duyệt danh mục các dự án và giao các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện nguồn vốn cấp bù giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi và nguồn vốn chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa năm 2025;

- Quyết định số 329/QĐ-UBND ngày 23/9/2025 của UBND xã Minh Long về việc phân khai kinh phí cấp bù giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi phí và thực hiện chính sách bảo vệ phát triển đất trồng lúa năm 2025;

- Quyết định số 11/QĐ-PKT ngày 24/9/2025 của Phòng kinh tế xã Minh Long về việc phê duyệt chỉ định đơn vị nhận thầu tư vấn khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình: Duy tu, sửa chữa kênh mương Đồng Rèn, thôn Đồng cần;

- Quyết định số 17/QĐ-PKT ngày 30/9/2025 của Phòng kinh tế xã Minh Long về việc chỉ định đơn vị thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình: Duy tu, sửa chữa kênh mương Đồng Rèn, thôn Đồng cần;

2. Hồ sơ, tài liệu dự án, khảo sát, thiết kế, thẩm tra:

- Hồ sơ báo cáo kết quả khảo sát địa hình;

- Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình;

- Hồ sơ báo cáo thẩm tra;

3. Hồ sơ năng lực các nhà thầu:

- Công ty TNHH MTV tư vấn và xây dựng Đức Long, mã chứng chỉ số HCM-00006071.

- Nhà thầu thẩm tra: Công ty cổ phần tư vấn thiết kế Đức Việt, mã chứng chỉ số QNG-00003145.

III. NỘI DUNG HỒ SƠ

1. Quy mô đầu tư:

Đầu tư duy tu, sửa chữa tuyến kênh với tổng chiều dài là 269,64m. Trong đó:

- Kênh bê tông hiện trạng còn tốt giữ nguyên là 70,28m.

- Các đoạn kênh bị hỏng làm mới lại là 163,17m.

- Đoạn thành kênh bị ngã làm tường đỡ là 36,19m.

2. Giải pháp thiết kế:

- Thiết kế tường đỡ kênh bên tả đoạn từ K0 ÷ K0+36.19, chiều dài 36,19m. Kết cấu tường bằng bê tông M200, đá 1x2cm.

- Giữ nguyên các đoạn kênh bê tông hiện trạng: Đoạn từ K0+36.19 ÷ K0+63.70, chiều dài 27,51m; đoạn từ K0+214.87 ÷ K0+249.18, chiều dài 34,31; đoạn từ K0+255.18 ÷ K0+263.64, chiều dài 8,46m.

- Thiết kế mới các đoạn kênh bị hỏng: Đoạn từ K0+63.70 ÷ K0+214.87, chiều dài 151,17m; đoạn từ K0+249.18 ÷ K0+255.18, chiều dài 6,0m; đoạn từ K0+263.64 ÷ K0+269.64, chiều dài 6,0m.

+ Hình thức kênh: Mặt cắt hình chữ nhật, kích thước BxH=(30x40)cm, chiều dày thành và đáy 10cm.

+ Kết cấu kênh bằng bê tông cốt thép M200, đá 1x2cm.

IV. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH

1. Sự phù hợp về quy hoạch, mục tiêu, quy mô đầu tư và các yêu cầu khác được xác định trong quyết định hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng: Phù hợp.

2. Sự đáp ứng yêu cầu của thiết kế bản vẽ thi công về bảo đảm an toàn công trình và biện pháp bảo đảm an toàn công trình lân cận: Đáp ứng.

3. Việc lập tổng mức đầu tư xây dựng, xác định giá trị tổng mức đầu tư xây dựng.

- Việc lập tổng mức đầu tư xây dựng, xác định giá trị tổng mức đầu tư xây dựng tuân thủ quy định của pháp luật.

- Khối lượng tính toán đưa vào lập dự toán là khối lượng tính theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công do tư vấn lập.

- Cấp công trình theo Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ Xây dựng Quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

- Định mức dự toán, cước vận chuyển theo quy định tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng;

- Đơn giá nhân công, giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng xây dựng theo các quyết định số: 321/QĐ-UBND và 322/QĐ-UBND ngày 19/4/2024 của UBND tỉnh;

- Chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng quy định tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng.

- Giá vật liệu xây dựng Quý II năm 2025 theo Công văn số 2140/SXD-KTĐT ngày 27/6/2025; giá vật liệu tháng 5 năm 2025 theo Công văn số 1822/SXD-KTĐT ngày 10/6/2025 của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi.

- Thuế giá trị gia tăng tính theo Nghị định số 174/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 204/2025/QH15 ngày 17/6/2025 của Quốc hội;

- Tổng hợp dự toán theo Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

- Tổng mức đầu tư: 166.805.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm sáu mươi sáu triệu tám trăm lẻ năm nghìn đồng*). Trong đó:

Đơn vị tính: đồng.

Stt	Khoản mục chi phí	Giá trị dự toán
1	Chi phí xây dựng	131.581.343
2	Chi phí quản lý dự án	4.293.499
3	Chi phí tư vấn ĐTXD	29.296.272
4	Chi phí khác	500.000
5	Chi phí dự phòng	1.133.886
	Tổng cộng	166.805.000

(Chi tiết có phụ lục kèm theo kết quả thẩm định).

4. Giải pháp tổ chức thực hiện dự án, phương án giải phóng mặt bằng, hình thức thực hiện dự án.

- Giải pháp tổ chức thực hiện dự án: Cơ bản phù hợp.

- Phương án giải phóng mặt bằng: Công trình được thiết kế theo hướng hiện trạng nên không giải phóng mặt bằng.

- Hình thức thực hiện dự án: Phù hợp.

5. Sự phù hợp của phương án công nghệ: Công trình không sử dụng công nghệ.

6. Các nội dung khác theo quy định của pháp luật có liên quan và yêu cầu của người quyết định đầu tư.

- Quy trình lập thiết kế bản vẽ thi công công trình tuân thủ theo quy định của pháp luật.

- Đơn vị lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình có chứng chỉ hoạt động xây dựng phù hợp với loại, cấp công trình theo quy định của pháp luật. Các cá nhân tham gia thiết kế, lập dự toán có chứng chỉ hành nghề phù hợp với công trình đảm nhận.

- Tuyến kênh được thiết kế theo hiện trạng đã được kết nối đồng bộ với hạ tầng kỹ thuật trong khu vực.

- Công tác phòng, chống cháy, nổ và bảo vệ môi trường được thuyết minh trong phần tiêu chuẩn và giải pháp thiết kế cơ bản phù hợp với hiện trạng tuyến kênh.

- Kết quả thẩm tra của tổ chức tư vấn tuân thủ đáp ứng yêu cầu an toàn công trình, quy chuẩn kỹ thuật và quy định của pháp luật về áp dụng tiêu chuẩn trong thiết kế.

V. KẾT LUẬN

Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán đầu tư xây dựng công trình: Duy tu, sửa chữa kênh mương Đồng Rèn, thôn Đồng cần đủ điều kiện phê duyệt và triển khai các bước tiếp theo.

Trên đây là kết quả thẩm định của Phòng Kinh tế về thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình: Duy tu, sửa chữa kênh mương Đồng Rèn, thôn Đồng cần. Kính đề nghị UBND xã Minh Long xem xét, quyết định để Phòng có cơ sở tổ chức triển khai thực hiện các bước tiếp theo đúng theo quy định hiện hành của Nhà nước./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT_{PKT}.

TRƯỞNG PHÒNG

Võ Quang Thạch

PHỤ LỤC 01
BẢNG TỔNG DỰ TOÁN (THẨM ĐỊNH)
CÔNG TRÌNH: DUY TU, SỬA CHỮA KÊNH MUƠNG ĐỒNG RÈN, THÔN ĐỒNG CẦN
(Kèm theo kết quả thẩm định số /KQTD-PKT ngày /10/2025 của Phòng Kinh tế xã Minh Long)
Đơn vị tính: đồng.

Stt	Nội dung chi phí	Cách tính	Giá trị trước thuế	Thuế GTGT (8%)	Giá trị sau thuế	Ghi chú
I	Chi phí xây dựng	Bảng tổng hợp chi phí xây lắp	121.834.577	9.746.766	131.581.343	Gxd
II	Chi phí quản lý dự án (Thông tư 12/2021/TT-BXD)	Gxdtt*3,263%	3.975.462	318.037	4.293.499	Gqlda
III	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	Gtv1+...+Gtv4	27.126.177	2.170.094	29.296.272	Gtv
1	Chi phí khảo sát địa hình	Bảng dự toán chi tiết khảo sát	12.407.171	992.574	13.399.745	Gtv1
2	Chi phí lập BC KTKT (Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán), theo Thông tư 08/2025/TT-BXD	Gxdtt*6,2%	7.553.744	604.300	8.158.043	Gtv2
3	Chi phí thẩm tra BC KTKT (Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán), theo Thông tư 12/2021/TT-BXD	Gxdtt*(0,189+0,183)*1,2 (Tối thiểu)	4.000.000	320.000	4.320.000	Gtv3
4	Chi phí giám sát thi công xây dựng (Thông tư 12/2021/TT-BXD)	Gxdtt*2,598%	3.165.262	253.221	3.418.483	Gtv4
IV	Chi phí khác	Gk1	500.000	0	500.000	Gk
1	Thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật (Thông tư 28/2023/TT-BTC)	TMĐT*0,019% (tối thiểu)	500.000	0	500.000	Gk1
V	Chi phí dự phòng	(Gxd+Gqlda+Gtv+Gk)*(≤5%)	1.133.886		1.133.886	Gdp
	TỔNG DỰ TOÁN	Gxd+Gqlda+Gtv+Gk+Gdp	154.570.103	12.234.897	166.805.000	Gtdt